

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày 22/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V H - TỈNH SƠN LA

- *Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Quang.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Chăm Việt Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VH, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VH - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:* Bà Mùi Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VH, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 42/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đoàn Trung T**; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 28/12/1987; Nơi sinh: Huyện N T, tỉnh N Đ; nơi ĐKKHKT: T k 40, thị trấn N tr MC, huyện M C, tỉnh Sơn La; chỗ ở hiện nay: Bản L L, xã L L, huyện VH, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do. T độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; chức vụ Đảng, Đoàn thể: Không. Con ông: Đoàn Quang C, sinh năm 1962 và bà Bùi Thị O, sinh năm: 1962. Có vợ là Lương Thị H, sinh năm: 1997 và có 01 người con, sinh năm 2022.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 07/8/2020 bị Công an huyện M C, tỉnh Sơn La ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng. Ngày 29/01/2024 bị can đã thi hành xong khoản tiền phạt.

- Bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện VH từ ngày 04/01/2024 đến ngày 12/01/2024 được tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Giàng A P**; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 11/11/1995; Nơi sinh: Huyện VH, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản L L, xã L L, huyện VH, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do. T độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; chức vụ Đảng, Đoàn thể: Không. Con ông:

Giàng A S, sinh năm 1975 và bà Sồng Thị D (đã chết). Có vợ là Tráng Thị S, sinh năm: 1995 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, Tiền sự: Không.

- Bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện VH từ ngày 04/01/2024 đến ngày 12/01/2024 được tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

3. Họ và tên: **Lý Văn T**; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 29/3/1989; Nơi sinh: Huyện VH, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản S B, xã L L, huyện VH, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt. T độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; chức vụ Đảng, Đoàn thể: Không. Con ông: Lý Văn C, sinh năm 1967 và bà Đặng Thị L, sinh năm 1971. Có vợ là Bàn Thị H, sinh năm: 1994 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 17/4/2016 bị Công an huyện VH, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, mức phạt 1.500.000 đồng. Đã nộp phạt ngày 07/6/2016.

- Bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện VH từ ngày 04/01/2024 đến ngày 12/01/2024 được tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

4. Họ và tên: **Nguyễn Danh Q**; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 12/11/1969; Nơi sinh: Huyện Kh C, tỉnh H Y; Nơi ĐKKHKT: Thôn A L, xã Đ T, huyện K C, tỉnh Hưng Yên; Chỗ ở hiện nay: Bản C L, xã L L, huyện VH, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do. T độ văn hoá: 6/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; chức vụ Đảng, Đoàn thể: Không. Con ông: Nguyễn Danh S, và bà Nguyễn Thị N (Đều đã chết). Có vợ là Nguyễn Thị B, sinh năm: 1973 và có 01 người con, sinh năm 1993.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/6/2013 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang áp dụng khoản 1 điều 248, điểm g, h, p khoản 1 điều 46 BLHS 1999 xử phạt 09 tháng tù, án phí HSST 200.000 đồng về tội Đánh Bạc. Ngày 03/7/2013 Nguyễn Danh Q kháng cáo. Tại bản án phúc thẩm số 575/2013/HSST ngày 24/9/2013 của Tòa phúc thẩm TANDTC tại Hà Nội đã quyết định áp dụng khoản 1 điều 248, điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 điều 46 BLHS 1999 xử phạt Nguyễn Danh Q 20.000.000 đồng về tội Đánh Bạc. Nguyễn Danh Q đã thi hành xong ngày 13/11/2013.

- Bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện VH từ ngày 04/01/2024 đến ngày 12/01/2024 được tại ngoại, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1980. Địa chỉ: Bản L L, xã L L, huyện VH, tỉnh Sơn La. Văng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h00 ngày 03/01/2024 Đoàn Trung T đến quán bi –a của Nguyễn Văn C chơi thì gặp Giàng A P. Th rủ P thuê bàn chơi bi – a ăn tiền, mỗi ván 10.000 đồng. Cách thức đánh như sau: cả hai người dùng một bộ bài Tú lơ khơ có sẵn trên bàn gồm 47 quân bài được đánh số từ A, 1, 2 , 3 ,4 ... đến K. Tương ứng với mỗi quân bài là các viên bi được đánh số từ 1 đến 15 và 01 viên màu trắng (viên cái) không đánh số. Để xác định người thắng, người thua, thì cứ mỗi quân bài người nào bốc được, sau đó úp xuống. Nếu người nào đánh được quân bài của mình xuống một trong sáu lỗ trên bàn thì thắng, hoặc một trong hai người đánh được quân bài của người kia xuống lỗ thì người đó thắng, người bị quân bài đánh xuống sẽ thua và trả 10.000 đồng. Một lúc sau có Lý Văn T đến cùng chơi, cũng theo cách thắng thua như trên, nhưng Th nâng mức đặt cược thắng thua lên 20.000 đồng/ván (vì một người thắng 02 người kia thì được 20.000 đồng/ván). Cả 3 người đánh đến khoảng 17h30 phút thì Th có việc riêng nên nghỉ, còn lại P và T tiếp tục chơi. Khoảng 19h00 có Nguyễn Danh Q đến cùng tham gia, mức cược vẫn như trước. Khoảng 22h00 Th xong việc quay lại cùng chơi với 03 người. Cả 04 người chơi đến khoảng 01h40 phút ngày 04/01/2024 thì bị Tổ công tác Công an huyện VH phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại bàn bi-a và trong người các bị cáo tổng số tiền là 5.800.000 đồng, 04 điện thoại di động, 16 viên bi-a nhiều màu sắc (trong đó có 15 viên được đánh số từ 1 đến 15, 01 viên màu trắng không đánh số), 04 chiếc gậy đánh bi-a, 01 bộ bài Tú lơ khơ gồm 47 quân bài có hình hoa văn màu xanh, 01 chiếc bàn bi-a nhãn hiệu Dragon, kích thước 1,7m x 1,5m đều đã qua sử dụng. Đoàn Trung T, Giàng A P, Lý Văn T và Nguyễn Danh Q bị dẫn giải về CQĐT để xử lý.

Quá T điều tra xác minh, số tiền cụ thể của từng bị cáo mang đi và bỏ ra đánh bạc cụ thể như sau:

- Đoàn Trung T khi tham gia đánh bạc có 2.000.000 đồng, khi bị cơ quan điều tra bắt quả tang bị thu giữ 1.980.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng.

- Giàng A P khi tham gia đánh bạc có 500.000 đồng, khi bị cơ quan điều tra bắt quả tang bị thu giữ 1.730.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy màu vàng.

- Lý Văn T khi tham gia đánh bạc có 1.200.000 đồng, khi bị cơ quan điều tra bắt quả tang bị thu giữ 570.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh.

- Nguyễn Danh Q khi tham gia đánh bạc có 2.100.000 đồng, khi bị cơ quan điều tra bắt quả tang bị thu giữ 1.520.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu trắng xanh.

Cơ quan điều tra cũng xác định Nguyễn Văn C là chủ quán cho thuê bàn bi-a. Quá T các bị cáo chơi bi-a C không trực tiếp trông coi, xem xét. Do vậy, C không biết và không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo. Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Nguyễn Văn C. Số tài sản gồm 16 viên bi-a nhiều màu sắc, 04 chiếc gậy đánh bi-a, 01 bộ bài Tú lơ khơ gồm 47 quân bài có hình hoa văn màu xanh, 01 chiếc bàn bi-a nhãn hiệu Dragon, kích thước 1,7m x 1,5m đều đã qua sử dụng được cơ quan điều tra trả lại Nguyễn Văn C. Nguyễn Văn C không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Tại Kết luận giám định số: 307/KL-KTHS ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La đối với số tiền 5.800.000 đồng thu giữ của các bị cáo như sau: Số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật. Hoàn lại toàn bộ đối tượng gửi giám định.

Đối với 04 chiếc điện thoại di động. Quá T điều tra xác định số vật chứng trên các bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 10/QĐ-VKS ngày 11/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VH, tỉnh Sơn La đã truy tố các bị cáo Đoàn Trung T, Giàng A P, Lý Văn T và Nguyễn Danh Q về tội: Đánh Bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị: Tuyên bố các bị cáo Đoàn Trung T, Giàng A P, Lý Văn T và Nguyễn Danh Q phạm tội: Đánh Bạc.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, khoản 1 điều 38, điều 17, 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đoàn Trung T từ 06 đến 09 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, 58, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng A P từ 07 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, 58, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Văn T từ 07 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Danh Q từ 07 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 5.800.000 đồng.
- *Trả lại bị cáo Đoàn Trung T*: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 promax, vàng vàng, bên trong chứa sim 0984820887.
- *Trả lại bị cáo Nguyễn Danh Q*: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo, màu trắng xanh, bên trong chứa sim 0336537679.
- *Trả lại bị cáo Lý Văn T*: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu redmi, màu xanh, bên trong chứa hai sim 0965986708 và 0333078346.
- *Trả lại bị cáo Giàng A P*: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy, màu vàng, bên trong chứa sim 0357989857.
- Các bị cáo Đoàn Trung T và Nguyễn Danh Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí cho các bị cáo Giàng A P và Lý Văn T.

Ý kiến của các bị cáo: Các bị cáo Đoàn Trung T, Giàng A P, Lý Văn T, Nguyễn Danh Q đều nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên không có tranh luận gì. Tuy nhiên, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất là Cải tạo không giam giữ để sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về chứng cứ xác định có tội: Từ khoảng 17h00, ngày 03/01/2024 Đoàn Trung T, Giàng A P, Lý Văn T và Nguyễn Danh Q có hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức thuê bàn bi-a và dùng bộ bài Tú lơ khơ, mỗi ván một người thua phải trả cho người thắng 10.000 đồng, đến khoảng 01h40 phút ngày 04/01/2024, thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng và số tiền tổng cộng 5.800.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Quyết định truy tố của VKS. Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La đối với số vật chứng là tiền thu giữ của các bị cáo, Lời khai của người chứng kiến, của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Đoàn Trung T, Giàng A P, Lý Văn T và Nguyễn Danh Q phạm tội: Đánh Bạc, căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[2]. Tính chất hành vi của bị cáo: Các bị cáo phạm tội gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại Trật tự công cộng, gây mất trật tự địa phương, do vậy, cần có mức xử phạt tương xứng.

[3]. Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá T điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sống nơi địa phương có điều kiện đặc biệt khó khăn, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Giàng A P, Lý Văn T, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Danh Q đã được xóa án tích. Xét thấy, cần chấp nhận đề nghị của VKS, không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống, mà áp dụng mức phạt phù hợp với các bị cáo để răn đe, giáo dục.

Bị cáo Đoàn Trung T là người rủ rê, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về tội Đánh Bạc. Xét thấy, bị cáo Đoàn Trung T phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn, có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội theo đề nghị của VKS, mà áp dụng mức phạt phù hợp với bị cáo, cũng đảm bảo sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo Đoàn Trung T và Nguyễn Danh Q có số tiền đưa vào đánh bạc nhiều hơn, nên sẽ bị áp dụng mức phạt cao hơn so với các bị cáo khác.

[4]. Về phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung quy định tại khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự. Xét thấy: Các bị cáo Giàng A P, Lý Văn T và Nguyễn Danh Q không có tài sản có giá trị, thu nhập không ổn định, nên không phạt bổ sung đối với các bị cáo. Bị cáo Đoàn Trung T đã bị xử phạt hành chính (Phạt tiền) về hành vi đánh bạc, có vai trò cao hơn (rủ rê) trong vụ án, nên cần áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo mới đảm bảo răn đe.

[5]. Về hành vi quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện VH, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện VH, trong quá T điều tra, truy tố đối với các bị cáo, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, T tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá T điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[6]. Đối với Nguyễn Văn C, chủ quán bi-a đã cho các bị cáo thuê bàn bi –a chơi, sau đó các bị cáo dùng để đánh bạc ăn tiền. Tuy nhiên, anh C không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý đối với Nguyễn Văn C là có căn cứ, cần chấp nhận.

[7]. Về vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 5.800.000 đồng, là tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần tuyên tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

Đối với 04 điện thoại di động của 04 bị cáo, các bị cáo không dùng vào việc phạm tội, cần tuyên trả lại các bị cáo.

Đối với 16 viên bi –a, 04 gậy đánh bi-a, 01 bộ bài Tú lơ khơ gồm 47 quân bài và 01 bàn bi-a, là những vật có sẵn ở quán bi –a, phục vụ mục đích kinh doanh của gia đình anh Nguyễn Văn C. Do anh C có yêu cầu xin lại số tài sản trên. Việc cơ quan CSĐT Công an huyện VH đã trả lại anh C quản lý, sử dụng là phù hợp, được chấp nhận.

[8]. Về dân sự của vụ án: Anh Nguyễn Văn C không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, không đặt vấn đề giải quyết.

[9]. Về án phí: Bị cáo Giàng A P và Lý Văn T là người dân tộc thiểu số, sống nơi có điều kiện đặc biệt khó khăn, do vậy, không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Đoàn Trung T và Nguyễn Danh Q phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tuyên bố các bị cáo Đoàn Trung T, Giàng A P, Lý Văn T và Nguyễn Danh Q phạm tội: Đánh Bạc.

1. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 17, 36, 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Trung T **08 (Tám)** tháng Cải tạo không giam giữ. Được trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ, tạm giam = 27 (hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải thi hành tiếp 07 (Bảy) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian thi hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự công an huyện VH, tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành án.

- Phạt bổ sung 10.000.000 đồng đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 17, 36, 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Danh Q **07 (Bảy)** tháng Cải tạo không giam giữ. Được trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ, tạm giam = 27 (hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải thi hành tiếp 06 (Sáu) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian thi hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự công an huyện VH, tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành án.

- Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 17, 36, 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Văn T **06 (Sáu)** tháng 15 ngày Cải tạo không giam giữ. Được trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ, tạm giam = 27 (hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải thi hành tiếp 05 (Năm) tháng 18 (Mười tám) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian thi hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự công an huyện VH, tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành án.

- Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 17, 36, 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A P 06 (Sáu) tháng Cải tạo không giam giữ. Được trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ, tạm giam = 27 (hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải thi hành tiếp 05 (Năm) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian thi hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự công an huyện VH, tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành án.

Giao các bị cáo Đoàn Trung T, Giàng A P, Lý Văn T và Nguyễn Danh Q cho UBND xã Lóng Luông, huyện VH, tỉnh Sơn La trực tiếp quản lý, giám sát và giáo dục bị cáo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- *Tịch thu sung Ngân sách nhà nước*: Số tiền 5.800.000 đồng.

- *Trả lại bị cáo Đoàn Trung T*: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 promax, vàng vàng, số imei 1: 351732277148188, số imei 2: 351732277098383, bên trong chứa một thẻ sim có số điện thoại 0984820887, điện thoại đã qua sử dụng cũ.

- *Trả lại bị cáo Nguyễn Danh Q*: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo, màu trắng xanh, số imei 1: 865732058438690; số imei 2: 865732358438682, bên trong chứa một thẻ sim có số thuê bao 0336537679, điện thoại đã qua sử dụng cũ.

- *Trả lại bị cáo Lý Văn T*: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu redmi, màu xanh, số imei 1: 868926054966848/78, số imei 2: 868926054966855/78, bên trong chứa hai thẻ sim có số thuê bao 0965986708 và 0333078346, điện thoại đã qua sử dụng cũ.

- *Trả lại bị cáo Giàng A P*: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy, màu vàng, số imei 1: 35656771040456/43, imei 2: 357674271040462/43, bên trong chứa một thẻ sim có số thuê bao 0357989857, điện thoại đã qua sử dụng cũ.

Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao vật chứng số 43/BBVC – CCTHA ngày 15/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VH.

Chấp nhận việc CQĐT Công an huyện VH đã trả lại anh Nguyễn Văn C 16 viên bi –a, 04 gậy đánh bi-a, 01 bộ bài Tú lơ khơ gồm 47 quân bài và 01 bàn bi-a.

Chấp nhận việc Người có QLNVLQ không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án, các bị cáo Đoàn Trung T và Nguyễn Danh Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, các bị cáo Giàng A P và Lý Văn T được miễn án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án của Tòa án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Quang

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA

Nguyễn Đăng Quang

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Quang